

# Thực trạng dịch vụ công tác xã hội đối với phụ nữ nghèo ở Thành phố Hồ Chí Minh

Phạm Thị Hà Thương\*

**Tóm tắt:** Thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều giải pháp hỗ trợ dịch vụ công tác xã hội đối với người nghèo nói chung và phụ nữ nghèo nói riêng nhằm giảm nghèo. Đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 gặp không ít khó khăn, thách thức do vừa phải chống dịch vừa phải đảm bảo phát triển kinh tế xã hội nhưng Thành phố vẫn thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội đối với người nghèo. Thông qua việc được hỗ trợ các dịch vụ công tác xã hội (dịch vụ dạy nghề, giới thiệu việc làm, vay vốn, trợ giúp pháp lý, tư vấn/tham vấn), đời sống của gia đình phụ nữ nghèo được cải thiện đáng kể. Bởi phụ nữ nghèo là những người có trình độ học vấn thấp, ít hiểu biết, các mối quan hệ giao tiếp hạn chế nên họ chưa tự tin khẳng định bản thân và thiếu thông tin về các dịch vụ hỗ trợ. Nếu được động viên, hỗ trợ tạo điều kiện tham gia vào các hoạt động của tập thể và cộng đồng, phụ nữ nghèo có cơ hội nâng cao khả năng hội nhập, khả năng tự khẳng định mình. Chính vì vậy, dịch vụ công tác xã hội đối với phụ nữ nghèo được xem như biện pháp phòng ngừa những khả năng rủi ro có thể xảy ra trong đời sống của họ.

**Từ khóa:** Phụ nữ; Dịch vụ công tác xã hội; Phụ nữ nghèo.

**Ngày nhận bài:** 18/4/2022; ngày chỉnh sửa: 20/5/2022; ngày duyệt đăng: 10/6/2022.

## 1. Đặt vấn đề

Công tác xã hội (CTXH) đóng vai trò quan trọng trong vấn đề giảm nghèo. Bởi CTXH tạo điều kiện, giúp người nghèo nói chung và phụ nữ nghèo (PNN) nói riêng đánh giá, xác định vấn đề, tìm kiếm tiềm năng, nhận thức được điểm mạnh, tiến đến nâng cao năng lực để họ tự giải quyết vấn đề thông qua các phương pháp can thiệp của CTXH. Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) đã có nhiều chủ trương khuyến khích, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người

---

\* ThS., Trường Đại học Tôn Đức Thắng.

nghèo nói chung và PNN nói riêng nhằm giúp họ được tiếp cận và hưởng thụ các dịch vụ xã hội cơ bản, từng bước thu hẹp khoảng cách về mức sống giữa thành thị và nông thôn. Bên cạnh đó nhằm giảm nghèo bền vững theo phương pháp nghèo đa chiều cần phải chú ý đến đối tượng phụ nữ. Trong các hộ nghèo, số giờ công lao động hưởng lương của nam giới và phụ nữ là tương đương nhau. Tuy nhiên, phụ nữ có nguy cơ trở thành lao động gia đình cao hơn gấp đôi so với nam giới. Năm 2019, 2/3 lao động gia đình ở Việt Nam là phụ nữ (5 triệu lao động gia đình là nữ). Họ chiếm gần 1/4 việc làm của phụ nữ nông thôn (17,6 triệu lao động nữ nông thôn), so với chỉ 2,7 triệu lao động gia đình là nam giới, chiếm 13% của tổng số việc làm của nam giới ở nông thôn (19,5 triệu). Đồng thời, lao động gia đình không được trả công ở nam giới là 9,2%, con số này ở nữ giới cao gấp hơn 2 lần, 19,4% trong năm 2019 (Tổng cục Thống kê, 2021). Do đó, phụ nữ có rất ít hoặc không có thời gian để tham gia vào các hoạt động vui chơi giải trí, văn hóa, xã hội và tiếp tục nâng cao trình độ học vấn. Trong khi đó, phụ nữ có ảnh hưởng rất quan trọng đến sự phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, vì thế tập trung hơn đối với sự phát triển của phụ nữ và trẻ em gái là phương pháp hiệu quả nhất để chống lại đói nghèo bền vững. Chính vì vậy, nhằm tạo điều kiện cho PNN được nâng cao năng lực, có cơ hội tiếp cận với các nguồn lực như được giới thiệu việc làm, dạy nghề, vốn vay, trợ giúp pháp lý... gọi chung là các dịch vụ công tác xã hội (DVCTXH) là rất quan trọng trong công tác giảm nghèo.

## 2. Cơ sở lý luận về dịch vụ công tác xã hội đối với phụ nữ nghèo

DVCTXH được coi là một loại hình dịch vụ xã hội được cung cấp, điều phối bởi các nhân viên công tác xã hội (NVCTXH). Việc cung cấp các DVCTXH không thể tách rời với các dịch vụ y tế, dịch vụ giáo dục, dịch vụ truyền thông và các dịch vụ khác. Chính vì vậy, NVCTXH phải có sự nối kết chặt chẽ với các dịch vụ xã hội khác trong quá trình thực hiện DVCTXH (Bùi Thị Xuân Mai, 2013).

DVCTXH là những dịch vụ xã hội hướng đến nhóm đối tượng yếu thế để thực hiện các quyền cơ bản của con người trong phát triển bền vững. Các DVCTXH hoạt động dưới nhiều hình thức, cụ thể hóa các luật pháp, chính sách nhà nước về các lĩnh vực phúc lợi xã hội, y tế, giáo dục, pháp lý... cung cấp trợ giúp cho các cá nhân, nhóm, cộng đồng khắc phục các khó khăn, giảm thiểu những rào cản và bất bình đẳng xã hội (Bùi Thị Thanh Hà, 2015).

Như vậy, DVCTXH đối với PNN là những dịch vụ xã hội hướng đến nhóm PNN để thực hiện các quyền cơ bản của con người trong phát triển bền vững. Các DVCTXH hoạt động dưới nhiều hình thức, cụ thể hóa các luật pháp,

chính sách nhà nước về các lĩnh vực phúc lợi xã hội, y tế, giáo dục, pháp lý... thông qua cơ sở/cơ quan chức năng và các NVCTXH nhằm cung cấp trợ giúp cho các PNN khắc phục các khó khăn, giảm thiểu những rào cản và bất bình đẳng xã hội.

#### *Dịch vụ hỗ trợ vay vốn*

Đảng và Nhà nước đã có nhiều chính sách, chương trình, dự án nhằm thúc đẩy phát triển và tăng cường hiệu quả của các chương trình tín dụng ưu đãi đối với người nghèo nói chung và PNN nói riêng. Việc thực hiện chính sách ưu đãi cho vay vốn đối với PNN đã góp phần quan trọng trong công tác đảm bảo sinh kế bền vững, giảm nghèo bền vững. Đồng thời, việc tham gia vào các chương trình tiết kiệm và tín dụng, vay vốn giúp trao quyền cho phụ nữ bằng cách tăng phần đóng góp của phụ nữ vào thu nhập của hộ gia đình và giúp họ vươn ra thế giới bên ngoài. Như vậy, tăng thu nhập cũng đồng nghĩa với việc trao cho phụ nữ nhiều quyền hơn trong gia đình, tăng nhận thức chính trị, xã hội, từ đó giúp họ có địa vị tốt hơn trong xã hội.

#### *Dịch vụ hỗ trợ dạy nghề và giới thiệu việc làm*

Việc hỗ trợ cho PNN có được việc làm bền vững, lâu dài và có thu nhập khá là một hoạt động gặp khó khăn và nhiều thử thách do trình độ và khả năng của họ bị hạn chế. Hiện nay đã có nhiều mô hình trung tâm giới thiệu việc làm miễn phí cho người nghèo, dạy nghề miễn phí cho người nghèo ở nhiều địa phương và đã hỗ trợ được nhiều việc làm cho họ. Sự tham gia của các NVCTXH vào hoạt động này là một yếu tố cần thiết để có thể hỗ trợ cho người nghèo được tiếp cận với dịch vụ việc làm tốt nhất. Đội ngũ NVCTXH có thể vừa cung cấp thông tin về việc làm cho người nghèo một cách nhanh nhất và có hiệu quả nhất, vừa tham gia vận động các nguồn lực từ bên trong và bên ngoài để đào tạo nghề, hỗ trợ việc làm cho người nghèo tại cộng đồng.

#### *Dịch vụ hỗ trợ tư vấn/tham vấn*

PNN có tâm lý mặc cảm tự ti nên họ ngại giao tiếp và tham gia các hoạt động tập thể. Họ tìm cách thích nghi hoàn cảnh bằng cách từ từ khép kín, từ từ bỏ cuộc, mất ý chí vươn lên, sự thay đổi này thường nằm ở bên trong họ. Điều này có thể dẫn đến sự căng thẳng, đè nén khiến họ rối loạn tâm lý nặng hơn, thậm chí có những vấn đề cảm xúc tâm lý nghiêm trọng hơn. Do vậy, tham vấn là công cụ quan trọng hỗ trợ PNN thay đổi tâm lý tự ti, thể hiện được bản thân. Quá trình tham vấn NVCTXH sử dụng những kiến thức, kỹ năng chuyên môn hỗ trợ PNN vượt qua những khó khăn về tâm lý, tình cảm một cách hiệu quả thông qua việc chia sẻ các cảm xúc của bản thân với các thành viên khác, học

cách giao tiếp tích cực để ổn định về tâm lý. Tham vấn giúp PNN tăng năng lực để có thể tự giải quyết vấn đề của mình và có khả năng ứng phó với khó khăn trong cuộc sống.

#### *Dịch vụ trợ giúp pháp lý*

PNN và người nghèo thường khó khăn toàn diện cả về các khía cạnh như: kinh tế, tổ chức đời sống gia đình, mối quan hệ xã hội và kiến thức. Vì vậy, họ gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận với các văn bản, chính sách, cũng như các dịch vụ hỗ trợ pháp lý khác. Việc hỗ trợ và thúc đẩy các dịch vụ pháp lý đến được với PNN và tác động trực tiếp nhằm thay đổi được cuộc sống của họ có vai trò quan trọng đối với các NVCTXH. Do đó, NVCTXH không những vững về kiến thức chuyên môn, kỹ năng và trình độ nghề nghiệp mà cần phải có những hiểu biết về các văn bản, chính sách pháp luật của Nhà nước cũng như các dịch vụ hỗ trợ pháp lý cho người nghèo nói chung và PNN nói riêng.

### **3. Phương pháp nghiên cứu**

Bài viết này sử dụng kết quả từ nghiên cứu của tác giả nhằm phục vụ cho luận án tiến sĩ “Dịch vụ công tác xã hội đối với phụ nữ nghèo từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh”. Khách thể nghiên cứu gồm 264 PNN có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại TP.HCM. Kết quả nghiên cứu được tiến hành thông qua cuộc khảo sát tại Quận 8 và huyện Hóc Môn từ tháng 6 đến tháng 10 năm 2020. Đây là một trong những địa bàn có tỷ lệ người nghèo đông nhất thành phố.

Phương pháp nghiên cứu được sử dụng là phương pháp nghiên cứu định lượng với 264 bảng hỏi đối với PNN và phương pháp nghiên cứu định tính với 19 cuộc phỏng vấn sâu (PVS) gồm cán bộ địa phương và PNN để thu thập thông tin về DVCTXH mà PNN được hỗ trợ. Nội dung khảo sát nhằm tìm hiểu thực trạng, yếu tố ảnh hưởng đến việc nhận hỗ trợ DVCTXH của PNN tại Quận 8 và huyện Hóc Môn tại TP.HCM.

### **4. Một số dịch vụ công tác xã hội đối với phụ nữ nghèo từ kết quả nghiên cứu**

#### **4.1. Đặc điểm tâm lý của phụ nữ nghèo**

Người nghèo đô thị thường có việc làm không ổn định và không mang lại thu nhập đủ cho chi tiêu hàng ngày. Họ thường có trình độ học vấn thấp nên họ dễ bị thất nghiệp, chỉ kiếm được những việc làm ở khu vực phi chính thức như lao động tự do hay buôn bán nhỏ. Với công việc và thu nhập không ổn định đã ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý của người nghèo nói chung và PNN nói riêng.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, gần 70% PNN cho rằng tâm lý của họ đang gặp phải là “buồn bã, lo lắng”, 16,7% họ thấy “căng thẳng, stress”, 16,3% “ngại giao tiếp với mọi người xung quanh” và 18,1% PNN đang thấy “bi quan, chán nản và mặc cảm, tự ti” (Bảng 1). Như vậy, với vốn xã hội hạn chế, hoàn cảnh khó khăn cũng là một trong các yếu tố làm cho PNN luôn phải lo lắng và mặc cảm trong cuộc sống.

**Bảng 1. Những vấn đề tâm lý PNN đang gặp phải (%)**

	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Mặc cảm, tự ti	264	9,8
Bi quan, chán nản	264	8,3
Căng thẳng, stress	264	16,7
Buồn bã, lo lắng	264	69,7
Ngại giao tiếp với mọi người xung quanh	264	16,3

Tuy rằng PNN thường có những đặc điểm về tâm lý như mặc cảm, tự ti, khó khăn trong cuộc sống nhưng họ là những người có nghị lực sống và mong muốn vươn lên. Bản thân họ có những thế mạnh riêng, có những kinh nghiệm, trải nghiệm sống quý báu mà không phải ai cũng có được. NVCTXH chính là người hỗ trợ họ nhận thức được tiềm năng, nguồn lực giúp họ phát huy năng lực, vươn lên trong cuộc sống.

Kết quả nghiên cứu định tính cho thấy, đa số các hộ nghèo là những hộ có nhiều người lớn tuổi, đông con hoặc gia đình có người bệnh tật nên ảnh hưởng đến tâm lý của những người trong gia đình nhất là người phụ nữ trong gia đình.

*“Trời ơi, năm đêm cô tủi thân gần chết... Tao nói trời ơi, nhiều khi thấy người ta sao tuổi với mình sao người ta sung sướng, còn mình thì khổ, khổ luôn, khổ dữ vậy, khổ đủ thứ hết ráo”* (PVS số 6, PNN, huyện Hóc Môn).

Một PNN tại huyện Hóc Môn cho biết nếu không đi làm thì sẽ không có tiền để lo cho hai đứa con vì hiện tại hai đứa con thất nghiệp trong khi sức khỏe của chị nhiều lúc không thể gượng được sau các buổi đi làm về:

*“Chứ giờ cô không đi làm thì tiền đâu mà lo cho hai đứa nó. Vậy đó nên phải đi, lớn tuổi rồi còn không có bao nhiêu thời gian nữa... Cô bệnh nằm ở nhà hai đứa nó thất nghiệp ở nhà không có tiền, tiền đâu mà sống xoay xở trong gia đình. Con biết đó, cô khổ cô cũng ráng cô đi làm. Nhiều bữa đi về trễ nhưc hại cái chân lắm, chịu không nổi. Nghĩ mà tủi, buồn”* (PVS số 9, PNN, huyện Hóc Môn).

Một Chi hội trưởng khu phố tại Quận 8 cũng nhận định rằng những hộ nghèo tại địa phương phần lớn là những hộ đông con, các thành viên trong gia đình có độ tuổi lớn và trình độ học vấn thấp nên họ luôn cảm thấy lo lắng và bất an trong cuộc sống:

*“Nói chung là đa số lớn tuổi hộ nghèo, cận nghèo, có hộ đông con, có hộ không đông con mà lại rơi vào cái cảnh gia đình khó khăn bệnh tật thì nhiều, nên họ rơi vào cận nghèo là vì sức khỏe với vì học vấn thấp. Vì vậy, những người phụ nữ trong gia đình này luôn cảm thấy bất an vì thu nhập không đủ sống”* (PVS số 2, Chi hội trưởng khu phố, Quận 8).

Bên cạnh đó, một đại diện Hội Liên hiệp phụ nữ cấp Phường, Quận 8 cho biết phần lớn các hộ nghèo là đông con không có thời gian để học nghề tạo việc làm. Đồng thời, một bộ phận người nghèo có tâm lý ỷ lại và trông chờ vào sự hỗ trợ từ các nguồn lực của địa phương.

*“Nói chung là mỗi nhà mỗi hoàn cảnh, nhưng mà đánh đồng thì đa phần là PNN có trình độ học vấn thấp, thiếu về vấn đề học nghề. Thật sự khi tổ chức các lớp học nghề, mà vận động phụ nữ bỏ thời gian ra thì thật sự là họ không có thời gian... Khó khăn trong công tác giảm nghèo cho phụ nữ thường là người ta ỷ lại, người ta dựa dẫm không muốn thoát nghèo, nói thẳng là vậy dù mình làm mọi cách, mình hỗ trợ chi phí học tập, học bổng cho con em hồi đó đi học, giới thiệu việc làm nhưng ý chí người ta đã muốn dựa dẫm. Nếu bản thân người ta không cố thì cũng thua thôi”* (PVS số 4, đại diện Hội Liên hiệp phụ nữ cấp Phường, Quận 8).

Một đại diện Hội Liên hiệp phụ nữ cấp Phường khác tại Quận 8 cũng cho rằng trình độ học vấn của PNN chưa cao, chủ yếu làm công việc lao động tự do, buôn bán, may gia công và PNN có nhu cầu được hỗ trợ vay vốn để làm ăn:

*“Đa số chị em ở đây trình độ chưa cao công việc của mấy chị đa số là lao động tự do, buôn bán hoặc may gia công thì đa số chị hỗ trợ mấy chị vay tiền mua máy may để may gia công tại nhà, bán cà phê hoặc ở chợ, mấy chị cũng rất vui vẻ... hỗ trợ thường cho người ta vay vốn, người ta vay vốn làm ăn, ví dụ người ta không có xe người ta vay vốn mua xe để đi làm...”* (PVS số 5, đại diện Hội Liên hiệp phụ nữ cấp Phường, Quận 8).

#### **4.2. Thực trạng dịch vụ công tác xã hội đối với phụ nữ nghèo**

Theo thuyết tăng quyền lực và biện hộ (Lê Hải Thanh, 2011), nguyên nhân nghèo không chỉ thiếu nguồn lực cơ bản vì ngay cả khi các nguồn lực đã có sẵn, người nghèo thường khó tiếp cận nguồn lực cơ bản do vị trí xã hội thấp kém của họ, trình độ học vấn hạn chế, tâm lý mặc cảm. Chính vì vậy, nếu người nghèo

nói chung và PNN nói riêng được động viên, hỗ trợ tạo điều kiện tham gia và được hỗ trợ các DVCTXH, PNN có cơ hội nâng cao khả năng hội nhập, khả năng tự khẳng định mình. Do vậy, DVCTXH được xem như biện pháp phòng ngừa những khả năng rủi ro có thể xảy ra đối với PNN.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, khi được hỏi các loại hình DVCTXH được hỗ trợ, 100% người trả lời được hỗ trợ “tư vấn/tham vấn” chiếm tỷ lệ cao nhất. Tiếp theo, PNN được hỗ trợ về “vốn vay” có 47,7 %; DVCTXH về “giới thiệu việc làm” có 23,1% PNN được hỗ trợ; có 11,7% PNN được “hỗ trợ pháp lý” và 8,3% PNN được hỗ trợ về “dạy nghề” (Bảng 2).

**Bảng 2. Các loại hình DVCTXH được hỗ trợ (%)**

	Số lượng	Tỷ lệ	Thứ bậc
Dạy nghề	264	8,3	5
Giới thiệu việc làm	264	23,1	3
Tư vấn/tham vấn	264	100	1
Hỗ trợ pháp lý	264	11,7	4
Vốn vay	264	47,7	2

### ***Dịch vụ hỗ trợ vay vốn***

Kết quả nghiên cứu định tính cho thấy, gia đình PNN cũng được hỗ trợ về phương tiện sinh kế để cải thiện thu nhập và cải thiện cuộc sống hàng ngày. Một đại diện Hội Liên hiệp phụ nữ cấp Phường, Quận 8 cho biết “*Sinh kế thì cũng có như xe hoặc máy may, hoặc xe bán nước mía chẳng hạn. Nếu họ cần thì đề nghị địa phương xuống khảo sát đúng hay không? Thí dụ máy may là phải ở nhà may phải được*” (PVS số 3, đại diện Hội Liên hiệp phụ nữ cấp Phường, Quận 8).

Với hình thức dịch vụ được hỗ trợ “vay vốn”, PNN được tiếp cận với nguồn vốn vay từ các tổ chức xã hội chiếm tỷ lệ cao nhất với 24,2%; từ Ban giám nghèo của địa phương là 18,2%; từ “Gia đình, bạn bè” chiếm tỷ lệ thấp nhất là 5,3%.

Kết quả nghiên cứu định tính cho thấy, khi được hỏi gia đình đã vay mượn từ nguồn nào khi gia đình gặp khó khăn và mục đích vay để làm gì, một PNN tại Quận 8 cho biết vay bên CEF để đóng tiền học cho ba đứa con và chi phí sinh hoạt hàng ngày, vay xong đến đợt trả rồi lại vay tiếp:

*“Vay bên CEF, cứ vay hết đợt trả hết xong rồi vay lại. Bây giờ thì trả xong phẳng được, con nó làm có tiền nó đưa cho mình góp chứ hồi trước nói thiệt gia hạn*

*hoài, gia hạn hoài luôn, chứ tiền đâu trả... vay đóng tiền học, rồi cho con cái ăn, mình hồi xưa làm cái gì ra tiền” (PVS số 1, PNN, Quận 8).*

Một PNN tại Quận 8 không dám vay mượn ở các tổ chức của nhà nước, có thể chị e ngại về một số các thủ tục về hành chính nên chị chỉ dám vay mượn từ các cá nhân/tổ chức bên ngoài:

*“Cô sợ vay nhà nước thì tới tháng này kia. Nhà nước cô không có dám dính đến, hồi đó đến giờ cô không có dính dáng với Nhà nước, nên cô chỉ dám vay ở ngoài” (PVS số 2, PNN, Quận 8).*

Một PNN tại huyện Hóc Môn trả lời là gia đình có nhận được sự hỗ trợ vay vốn để buôn bán:

*“Có hỗ trợ cho vay tiền, cho vay mười triệu để buôn bán, về mình buôn bán về chai, mình mua bán về chai mình muốn gì cũng có buôn bán là được rồi, tới tháng là xuống đóng tiền cho người ta” (PVS số 6, PNN, huyện Hóc Môn).*

Đối với dịch vụ “hỗ trợ cho vay vốn làm ăn” có 112 người trả lời nhận được hỗ trợ. Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 79,5% người trả lời đánh giá cao vai trò của cán bộ địa phương/cán bộ xã hội khi hỗ trợ người dân thực hiện chương trình/chính sách này vì “có kiến thức đầy đủ và năng lực về chuyên môn, nhiệt tình trong việc hỗ trợ” và “có sự hướng dẫn/tư vấn vừa đủ”. Đồng thời, 20,7% người trả lời cán bộ địa phương/cán bộ xã hội còn “thiếu kiến thức, năng lực chuyên môn hạn chế trong việc hỗ trợ và tư vấn” và “thiếu kiến thức, năng lực chuyên môn hạn chế, thiếu sự nhiệt tình trong việc hỗ trợ và tư vấn” đối với dịch vụ hỗ trợ cho vay vốn làm ăn.

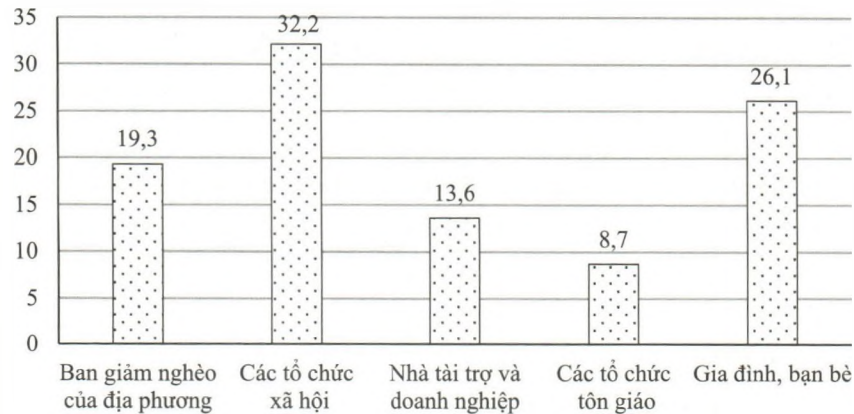
PNN sử dụng nguồn vốn vay để trang bị các phương tiện sinh kế nhằm cải thiện điều kiện sống. Một sinh kế được xem là bền vững khi PNN phát huy được tiềm năng sẵn có và được hình thành trong quá trình tạo ra thu nhập để duy trì và phát triển sinh kế của họ. Do đó, cán bộ địa phương/cán bộ xã hội cần xem xét và tạo điều kiện để PNN phát huy được thế mạnh bên trong nhằm sử dụng nguồn vốn vay để trang bị các phương tiện sinh kế hiệu quả.

#### ***Dịch vụ hỗ trợ tư vấn/tham vấn***

Về hoạt động hỗ trợ dịch vụ “tư vấn/tham vấn” có 100% PNN nhận được sự hỗ trợ dịch vụ này. Đồng thời, khi được hỏi “đơn vị cung cấp tư vấn/tham vấn”, 32,2% họ trả lời do các tổ chức xã hội cung cấp chiếm tỷ lệ cao nhất; gia đình, bạn bè “tư vấn/tham vấn” với 26,1% người trả lời; Ban giám nghèo địa phương, nhà tài trợ và doanh nghiệp và tổ chức tôn giáo cung cấp với tỷ lệ lần lượt là 19,3%, 13,6%, 8,7% (Biểu đồ 1).



Biểu đồ 1. Đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn/tham vấn (%)



Đồng thời, khi được hỏi về dịch vụ “hỗ trợ tư vấn/tham vấn sử dụng vốn hiệu quả, lựa chọn nghề nghiệp và khơi gợi tiềm năng vốn có của người nghèo...” có 195 người trả lời nhận được hỗ trợ do ban giám nghèo của địa phương, các tổ chức xã hội, các tổ chức tôn giáo, nhà tài trợ và doanh nghiệp. Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 44,6% người trả lời cho rằng cán bộ địa phương/cán bộ xã hội “có sự hướng dẫn/tư vấn vừa đủ” sử dụng vốn hiệu quả, lựa chọn nghề nghiệp và khơi gợi tiềm năng vốn có của người nghèo. Bên cạnh đó, người trả lời cũng đánh giá cao vai trò của cán bộ địa phương/cán bộ xã hội khi hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ này “có kiến thức đầy đủ và năng lực về chuyên môn, nhiệt tình trong việc hỗ trợ” với 25,1%. Trong khi đó, có 30,3% người trả lời cán bộ địa phương/cán bộ xã hội còn “thiếu kiến thức, năng lực chuyên môn hạn chế trong việc hỗ trợ và tư vấn” và “thiếu sự nhiệt tình trong việc hỗ trợ và tư vấn” dịch vụ này. Bên cạnh đó, đại diện Hội Liên hiệp phụ nữ cấp xã, huyện Hóc Môn cho rằng muốn tư vấn được cho người nghèo thì phải hiểu được tâm lý và nhu cầu của họ và nếu như họ muốn vay vốn thì cần phải tìm hiểu họ vay vốn để làm gì? Họ có khả năng chi trả hay không... cần phải có thái độ nhiệt tình khi hỗ trợ họ:

*“Muốn tư vấn cho người nghèo thì mình phải hiểu được tâm lý của họ, phải biết được đặc điểm của họ như thế nào? Ví dụ như PNN tại địa phương đến gặp cán bộ địa phương để xin hỗ trợ vay vốn, thì mình phải tìm hiểu xem họ vay vốn để làm gì? Khả năng chi trả ra sao? Nói chung là phải tận tình hướng dẫn cho họ vì khả năng tiếp thu và trình độ học vấn hạn chế nên phải từ từ hướng dẫn cho họ” (PVS số 7, đại diện Hội Liên hiệp phụ nữ cấp xã, huyện Hóc Môn).*

***Dịch vụ hỗ trợ giới thiệu việc làm***

Về hoạt động hỗ trợ dịch vụ “giới thiệu việc làm” có 23,1% PNN nhận được sự hỗ trợ dịch vụ này. Đơn vị cung cấp chủ yếu về dịch vụ này đối với PNN là của các tổ chức xã hội với 12,1%; tiếp theo nhà tài trợ và doanh nghiệp với 4,5%.

**Bảng 3. Đơn vị cung cấp dịch vụ giới thiệu việc làm (%)**

	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Ban giảm nghèo của địa phương	61	2,7
Các tổ chức xã hội	61	12,1
Nhà tài trợ và doanh nghiệp	61	4,5
Các tổ chức tôn giáo	61	0,4
Gia đình, bạn bè	61	3,4

Dịch vụ hỗ trợ “giới thiệu việc làm” có 52 người trả lời nhận được hỗ trợ từ ban giảm nghèo của địa phương, các tổ chức xã hội, các tổ chức tôn giáo, nhà tài trợ và doanh nghiệp. Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 76,9% người trả lời đánh giá cao vai trò của cán bộ địa phương/cán bộ xã hội khi hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ này vì “có kiến thức đầy đủ và năng lực về chuyên môn trong việc tư vấn/tham vấn trong việc giới thiệu” và “nhiệt tình giới thiệu vị trí tuyển dụng việc làm của các công ty và vận động được nguồn lực hỗ trợ việc làm”. Đồng thời, có 23% người trả lời cán bộ địa phương/cán bộ xã hội chỉ “giới thiệu vị trí tuyển dụng việc làm của các công ty và hỗ trợ việc làm” và “giới thiệu vị trí tuyển dụng việc làm của các công ty”.

***Dịch vụ hỗ trợ dạy nghề***

Hoạt động hỗ trợ dịch vụ “dạy nghề” có 8,3% PNN trả lời có nhận được sự hỗ trợ dịch vụ này. Đơn vị cung cấp chủ yếu về dịch vụ này đối với PNN là Ban giảm nghèo của địa phương chiếm 5,3%.

Với 22 người nhận được hỗ trợ dịch vụ dạy nghề từ ban giảm nghèo của địa phương, các tổ chức xã hội cho thấy 86,4% người trả lời đánh giá rất cao hoạt động hỗ trợ của cán bộ địa phương/cán bộ xã hội đối với PNN “nhiệt tình, có kiến thức đầy đủ và năng lực về chuyên môn trong hướng dẫn và đào tạo nghề” và “có kiến thức đầy đủ và năng lực về chuyên môn nhưng thiếu sự nhiệt tình trong hướng dẫn và đào tạo nghề hoặc ngược lại”. Tuy nhiên, vẫn còn 13,6% người trả lời đánh giá sự hỗ trợ của cán bộ địa phương/cán bộ xã hội “thiếu kiến

thức, năng lực về chuyên môn, sự nhiệt tình trong hướng dẫn và đào tạo nghề”. Một đại diện Hội Liên hiệp phụ nữ cấp Phường, Quận 8 cho biết, tại địa phương luôn có các chính sách dạy nghề và giới thiệu việc làm cho PNN nào có nhu cầu thì đăng ký tham dự. Sau khi đào tạo nghề xong, PNN sẽ được cán bộ địa phương giới thiệu các cơ sở việc làm phù hợp:

*“Hàng năm Quận sẽ tổ chức các lớp học nghề thì chị em nào nhu cầu thì tại chị đưa lên quận học, có khi học thành phố nữa... Ví dụ quận đưa tài nội dung năm nay Quận sẽ dạy nghề thì mình đưa xuống hội viên thích học nghề gì, rồi mình gom lại một lớp, chị về hỏi ở phường mình các chị muốn học nghề... Ví dụ người ta chưa kiếm được việc thì mình sẽ tìm những cơ sở để hướng dẫn người ta vô đó xin việc, sự giao tiếp của mình tới những cơ sở cái nhóm ngành nghề mình quen biết thì mình có thể giới thiệu”* (PVS số 5, đại diện Hội Liên hiệp phụ nữ cấp Phường, Quận 8).

#### **Dịch vụ trợ giúp pháp lý**

Về hoạt động hỗ trợ dịch vụ “hỗ trợ pháp lý” có 11,7% PNN nhận được sự hỗ trợ dịch vụ này. Đồng thời, khi được hỏi “đơn vị cung cấp hỗ trợ pháp lý”, 11% họ trả lời do ban giám nghèo của địa phương cung cấp chiếm tỷ lệ cao nhất; Các tổ chức xã hội cung cấp với 0,8% PNN trả lời.

Đối với dịch vụ “hỗ trợ pháp lý” có 31 người trả lời nhận được hỗ trợ. Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 74,2% người trả lời đánh giá cao vai trò của cán bộ địa phương/cán bộ xã hội khi hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ này như “có kiến thức đầy đủ và năng lực về chuyên môn trong việc hỗ trợ các thủ tục pháp lý” và “nhiệt tình trong việc hỗ trợ các thủ tục pháp lý từ lúc bắt đầu đến khi kết thúc”; và có 24,8% người trả lời cán bộ địa phương/cán bộ xã hội còn “thiếu kiến thức và năng lực chuyên môn hạn chế trong việc hỗ trợ các thủ tục pháp lý”. Như vậy, với sự hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn từ cán bộ địa phương/cán bộ xã hội trong việc hỗ trợ dịch vụ giới thiệu việc làm, dạy nghề, trợ giúp pháp lý, tư vấn/tham vấn sử dụng vốn hiệu quả, lựa chọn nghề nghiệp và khơi gợi tiềm năng vốn có của người nghèo, phần lớn cán bộ địa phương/cán bộ xã hội đã được nhận xét nhiệt tình và có đầy đủ kiến thức để tư vấn và hỗ trợ DVCTXH cho PNN. Thông qua đó, PNN cần được nâng cao kiến thức và kỹ năng sử dụng các DVCTXH nhằm cải thiện đời sống của bản thân và gia đình theo hướng tốt hơn.

### **5. Kết luận**

Phụ nữ nghèo có trình độ học vấn thấp nên nghề nghiệp của họ chủ yếu là lao động tự do và làm việc nội trợ tại nhà. Chính vì vậy, nguồn thu nhập chính của họ không có và nếu có thì cũng rất thấp. Với công việc và thu nhập không

ổn định đã ảnh hưởng lớn đến tâm lý của PNN như buồn bã, lo lắng, căng thẳng, stress, bị quan, chán nản và mặc cảm, tự ti.

Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu đã cho thấy PNN được hỗ trợ các dịch vụ như dạy nghề, giới thiệu việc làm, vay vốn làm ăn, trợ giúp pháp lý và tư vấn/tham vấn tại địa phương để cải thiện cuộc sống do Ban giảm nghèo địa phương, các tổ chức đoàn thể hỗ trợ. Bên cạnh đó, cần phải có một chiến lược can thiệp khoa học, đồng bộ, phù hợp với thực tiễn của từng địa phương để phụ nữ thoát nghèo bền vững. Nếu không thực hiện được những biện pháp này, phụ nữ vẫn chìm vào vòng luẩn quẩn của đói nghèo, vẫn tiếp tục “nghèo gia truyền” và hiện tượng tái nghèo không thể giải quyết. Đồng thời, sự hỗ trợ của cán bộ địa phương/cán bộ xã hội đối với PNN là vô cùng quan trọng trong việc cung cấp DVCTXH nhằm cải thiện điều kiện sống cho họ. Do vậy, chính quyền các cấp cần tăng cường và đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ dịch vụ dạy nghề, giới thiệu việc làm, vốn vay, trợ giúp pháp lý cho PNN nói riêng và người nghèo nói chung như tiếp tục tăng cường chương trình dạy nghề, giới thiệu việc làm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, gắn với định hướng phát triển của các ngành kinh tế; xây dựng chương trình tin học hóa về các nguồn lao động trên địa bàn từ đó có định hướng giới thiệu việc làm, đào tạo nghề nhằm cải thiện thu nhập cho PNN.

### Tài liệu trích dẫn

- Bùi Thị Thanh Hà. 2015. “Công tác xã hội trong đảm bảo mục tiêu an sinh xã hội ở Việt Nam”. *Tạp chí Xã hội học*, số 2 (130), tr.58-65.
- Bùi Thị Xuân Mai. 2013. *Phát triển mạng lưới dịch vụ công tác xã hội và nhân viên công tác xã hội*. Nxb. Lao động - Xã hội, Hà Nội.
- Lê Hải Thanh (chủ biên). 2011. *Công tác xã hội đại cương*. Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tổng cục Thống kê. 2021. *Bình đẳng giới trong lao động và tiếp cận việc làm quản lý doanh nghiệp*. [https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/11/binh-dang-gioi-trong-lao-dong-va-tiep-can-viec-lam-quan-ly-doanh-nghiep/\(21/12/2020\)](https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/11/binh-dang-gioi-trong-lao-dong-va-tiep-can-viec-lam-quan-ly-doanh-nghiep/(21/12/2020)).